TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-HNGĐ	*Lạc Dương, ngày 11 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 70/2023/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023 về *"Tranh chấp ly hôn"*, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Kră Jăn My L, sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đạ S, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ.

- *Bị đơn*: Anh Lơ Mu Ha Ar (Lơ Mu Ar), sinh năm: 1991.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Đạ S, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kră Jăn My L và anh Lơ Mu Ha Ar (Lơ Mu Ar).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: chị Kră Jăn My L và anh Lơ Mu Ha Ar (Lơ Mu Ar) xác định vợ chồng có một người con chung là Kră Jăn Ma Ri N, sinh ngày: 23/02/2013. Chị L và anh Ar thống nhất khi ly hôn giao cháu Kră Jăn Ma Ri N cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Kră Jăn Ma Ri N đủ 18 tuổi. Anh A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Kră Jăn My L và anh Lơ Mu Ha A (Lơ Mu A) xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: chị Kră Jăn My L nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ theo biên lai thu tiền số 0002016 ngày 08/12/2023. Hoàn trả cho chị L số tiền 150.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tư nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đ;
- VKS huyện Lạc D;
- Chi cục THADS H.Lạc D;
- Đương sự;
- UBND xã Đạ Sar, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy V